

GIÁO DỤC Ý THỨC TÔN TRỌNG, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC DI SẢN VĂN HÓA CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG QUA MÔN LỊCH SỬ

TS. HOÀNG THANH HẢI*

Theo kiểm kê của Cục di sản văn hóa - Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, cả nước hiện nay có hơn 40.000 di sản văn hóa (DSVH) vật thể (di tích lịch sử văn hóa và danh thắng), trong đó có hơn 3000 di tích (DT) được xếp hạng cấp quốc gia, hơn 5000 DT xếp hạng cấp tỉnh; gần 1000 DSVH phi vật thể đã được sưu tầm, nghiên cứu, lưu trữ. Đặc biệt, cho đến nay, Việt Nam đã có 7 DT được UNESCO công nhận là DSVH thế giới, gồm 2 di sản thiên nhiên: Vịnh Hạ Long, Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và 5 DSVH: Quần thể di tích Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn, Khu DT trung tâm Hoàng thành Thăng Long, Thành nhà Hồ. Nhiều di sản khác cũng được UNESCO xếp vào loại di sản thế giới (1). Đây là những di sản cực kì quý báu của dân tộc và nhân loại, có ý nghĩa to lớn nhiều mặt.

1. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các DSVH sẽ góp phần nâng cao chất lượng môn học, mặt khác còn giáo dục cho học sinh (HS) ý thức tôn trọng, bảo vệ, phát huy giá trị các DSVH dân tộc và nhân loại.

1) Tổ chức cho HS học tập tại DSVH, các em thực sự được "làm việc" với các nguồn sử liệu gốc, sinh động; từ đó hình thành ở các em những biểu tượng lịch sử (LS) cụ thể, chính xác, làm cơ sở để xây dựng các khái niệm LS. HS không chỉ nhớ chính xác mà còn hiểu đúng bản chất sự kiện LS, bổ sung, minh họa, cụ thể hóa các kiến thức LS đã học. Các em được huy động các kĩ năng, vận dụng nhiều kiến thức có liên quan đến DSVH để nhận thức sâu sắc các sự kiện LS liên quan. Ví dụ, đưa HS đến học tập tại khu DTLS Lam Kinh với chủ đề bài học "*Khởi nghĩa Lam Sơn - Thời kì ở miền Tây Thanh Hóa*" (lớp 7 hoặc lớp 10), HS được quan sát địa hình hiểm trở của vùng này, với sông Chu, núi Mục bao bọc, án ngữ, với rừng rậm che chở sau lưng... nên dễ dàng hiểu được vì sao Lê Lợi lại chọn nơi đây làm căn cứ phát cờ khởi nghĩa. Được tận mắt quan sát nhà bia Vĩnh Lăng và được giới thiệu nhà bia, HS có thêm kiến thức về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, về thân thế

và sự nghiệp của Lê Lợi mà bài học trên lớp ít có điều kiện cung cấp.

Ngày 23/7/2012, Trung tâm bảo tồn Di sản Thành nhà Hồ phối hợp với Bảo tàng LS quốc gia tổ chức buổi sinh hoạt câu lạc bộ "*Em yêu LS*" với chủ đề "*Thành nhà Hồ - Nơi kết nối những văn hóa Việt*" cho HS Trường trung học phổ thông (THPT) Lưu Đình Chất (huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa). Buổi học diễn ra gồm 2 phần: Phần 1, HS được tham quan 4 cổng và tường thành Đông, Tây, Nam, Bắc; nghe giới thiệu về thành nhà Hồ và quá trình xây thành, nhất là những giá trị kiến trúc đặc sắc của công trình này; Phần 2 với chủ đề "*Học mà chơi*", HS được tham gia các trò chơi như "*đoán ý đồng đội*", "*nhận diện LS*", "*giải ô chữ*", qua đó, các em hiểu sâu sắc hơn các địa danh, sự kiện LS, nhân vật LS xung quanh thành nhà Hồ, như Đạn tế Nam Giao, cải cách của Hồ Quý Ly...

Với bài học tại DSVH như trên, GV không giảng giải, trình bày một cách khô khan, trừu tượng các sự kiện LS, mà hướng dẫn, tổ chức, gợi mở cho HS hiểu một cách cụ thể, có hình ảnh về các sự kiện LS. HS được huy động các kĩ năng quan sát, miêu tả, liên hệ, giải thích, nêu vấn đề, sử dụng các kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề đặt ra. Tính độc lập, "cá nhân hóa" hoạt động nhận thức của từng HS được phát huy, kết hợp với các hoạt động tập thể, dưới sự hướng dẫn của GV, hoặc cán bộ hướng dẫn của khu di sản. "HS chỉ học tập có kết quả cao khi chính họ trực tiếp tiếp cận với các sử liệu, phương tiện kĩ thuật, chứng cứ của quá khứ, tự các em lập ra giả thuyết, suy nghĩ" (2;125). HS sẽ rất hứng thú vì được sống trong "không khí LS", chứng kiến sự kiện như nó đã diễn ra. Ngoài việc tìm hiểu nội dung các sự kiện LS, các em còn được thưởng ngoạn phong cảnh thiên nhiên, như cảnh đẹp trầm mặc của khu Lam Kinh, hay hùng vĩ của thành nhà Hồ. Việc tham quan, học tập tại DSVH sẽ khắc sâu kiến thức LS, tạo hứng thú

* Trường Đại học Hồng Đức

học tập LS cho HS. Các nhà tâm lí học đã khẳng định hứng thú là động lực thúc đẩy sự say sưa, tò mò, tích cực tìm hiểu tri thức mới của HS. Sự hứng thú sẽ tạo ra "thái độ tích cực đối với học tập, là một điều kiện rất cần thiết để lĩnh hội tài liệu đạt kết quả. Vì vậy, hứng thú là điều kiện tất yếu để học tập đạt kết quả cao" (3;76). Trong DHLS, bí quyết thành công của bài học là GV phải "đánh thức", duy trì niềm hưng phấn, sự hứng thú của HS. Sử dụng DTLS là một biện pháp để thực hiện bí quyết này.

So với HS trung học cơ sở (THCS), HS THPT đã dần biết phân tích các sự kiện LS được phản ánh trong mỗi DSVH. Tất nhiên, những thao tác tư duy ban đầu như quan sát, miêu tả, kể chuyện... vẫn được quán triệt trong học tập tại di tích, nhưng những thao tác giải thích, suy luận, liên hệ được phát huy nhiều hơn. HS khá, giỏi sẽ làm quen với các thao tác của nhà "nghiên cứu nhỏ tuổi", khi đánh giá, sưu tầm, phân tích các sử liệu, lập hồ sơ di tích, tuyên truyền ý nghĩa của di tích đối với cộng đồng... Ví dụ, khi tham quan, học tập tại khu di tích Lam Kinh, quan sát bia Vĩnh Lăng, HS THCS chỉ cần biết hình dáng, kích thước của bia, lời văn do Nguyễn Trãi soạn, nói về thân thế, sự nghiệp của Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. HS THPT được quan sát hướng dẫn kĩ hơn cả về hoa văn, kiểu kiến trúc và nội dung văn bia để bổ sung cho các bài học. Khi học tập tại di sản Thành nhà Hồ, HS được hướng dẫn thảo luận và trả lời câu hỏi: Vì sao Hồ Quý Ly quyết định chọn nơi đây để xây thành, dời đô (một là hạn chế ảnh hưởng của quý tộc Trần, hai là Thanh Hóa là vùng đất địa linh nhân kiệt, đất đai rộng lớn, thiên nhiên hiểm yếu, ba là sẽ chống lại xâm lược của nhà Minh với tư tưởng chiến lược thủ hiểm).

2) Bài tập thực hành không chỉ để HS nắm vững các sự kiện cơ bản, liên hệ tài liệu đã học với cuộc sống, giải thích về những hiện vật, di vật của di tích, mà làm phong phú thêm nhận thức LS. Bài tập tại di tích có nhiều hình thức, từ đơn giản (kể chuyện, miêu tả, tường thuật di tích...), tới những bài tập phức tạp (vẽ sơ đồ, đắp sa bàn, lập hồ sơ di tích, sưu tầm hiện vật... Ví như, khi tổ chức cho HS tham quan học tập tại Lam Kinh, các em sẽ được thực hành các bài tập như vẽ sơ đồ khu di tích, sưu tầm các mẫu chuyện về Lê Lợi và khởi nghĩa Lam Sơn, hay mô tả, đánh giá nét đặc sắc trong nghệ thuật kiến trúc của thành nhà Hồ...

Những hoạt động tham gia lễ hội truyền thống tại di sản văn hóa có ý nghĩa sự phạm lớn đối với HS. Các

em được tham gia đóng vai các nhân vật LS (Trung Trắc, Trung Nhị trong lễ hội Hai Bà Trưng; Đinh Bộ Lĩnh trong lễ hội Trường Yên...), được tham gia các trò chơi truyền thống (Thổi cơm, Kéo co, Cờ người, Chạy chữ... trong lễ hội Lam Kinh). Đây là những dạng bài tập thực hành LS sinh động, hấp dẫn, bổ ích đối với HS THCS. Các bài tập sưu tầm tư liệu, hiện vật, lập hồ sơ di tích ở mức độ thực hành cao hơn.

3) Sử dụng DSVH trong DHLS còn là một hình thức, biện pháp "xã hội hóa" giáo dục LS, là điều kiện để nâng cao tri thức LS toàn diện cho HS. Các em không chỉ được tiếp nhận các tri thức LS ở nhà trường, trong sách giáo khoa mà cả ngoài xã hội, ở mỗi DSVH. Không chỉ giáo viên dạy LS mà cả cán bộ quản lí, hướng dẫn viên tại di sản và các bậc phụ huynh... cũng tham gia cung cấp, bổ sung các kiến thức LS cho HS. Điều đó sẽ tạo ra môi trường giáo dục LS rộng lớn hơn.

Như vậy, trong điều kiện cơ sở vật chất thiếu thốn, phương tiện dạy học chưa phong phú, chưa tiên tiến như hiện nay, việc sử dụng DSVH trong DHLS ở trường THCS là một giải pháp tích cực để góp phần đổi mới phương pháp dạy học bộ môn theo hướng phát huy tính độc lập sáng tạo của HS, khắc phục tình trạng dạy chay theo kiểu "thầy đọc - trò ghi" đang khá phổ biến hiện nay.

Ngoài việc giáo dục truyền thống, niềm tự hào dân tộc, việc sử dụng DSVH trong DHLS ở trường THPT còn *giáo dục cho HS ý thức tôn trọng, bảo vệ các di sản LS, văn hóa của dân tộc*. Tình trạng xuống cấp nghiêm trọng của các DSVH ở nước ta đòi hỏi các ngành, các cấp, mọi người dân phải tăng cường ý thức gìn giữ, bảo vệ, tôn tạo những di sản văn hóa quý giá của nhân loại. HS phổ thông (PT) là một lực lượng đông đảo, được trang bị những kiến thức LS, văn hóa nhất định sẽ là lực lượng bảo vệ, phát huy giá trị của di tích hiệu quả nhất. Vận dụng những kiến thức đó để tìm hiểu, nghiên cứu nội dung LS, văn hóa hàm chứa trong mỗi di tích sẽ tạo ra một môi trường tốt nhất để bảo vệ di tích. Vì vậy, HS cần được giáo dục ý thức bảo vệ di tích, từ những việc nhỏ như giữ vệ sinh, bảo vệ cây xanh... đến những công việc lớn hơn như trồng cây xanh, sưu tầm di vật, tài liệu, lập hồ sơ di tích... Qua đó, các em sẽ góp phần bảo vệ, tôn tạo cảnh quan di tích ngày càng sạch đẹp, tránh được những hậu quả lạc hậu, mê tín, dị đoan, các tệ nạn xã hội và tuyên truyền mọi người thực hiện, xây dựng nếp sống hiện đại, văn minh ngay tại DTLS.

2. Thực trạng việc khai thác, sử dụng DSVH trong DHLS

Qua điều tra, khảo sát (chủ yếu ở Thanh Hóa), việc khai thác, sử dụng DSVH còn ít, chưa có hiệu quả cao, hình thức còn nghèo nàn, phương pháp chưa khoa học. Các trường PT chưa thực sự coi trọng việc dạy học phần LS địa phương, nhất là giới thiệu, tìm hiểu về các DSVH của địa phương. Cho đến nay, ngành GD-ĐT các địa phương vẫn chưa tổ chức biên soạn các tài liệu tham khảo cho dạy học các chủ đề này. Công tác ngoại khóa, thực hành LS tại DSVH ít có điều kiện thực hiện đầy đủ và có chất lượng. Trong các kì thi, kiểm tra định kì, các kiến thức về DSVH rất ít được thể hiện.

Các Ban Quản lí di tích danh thắng chưa tạo những điều kiện "ưu tiên" cho HS đến học tập tại di tích, xem đó là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị của DTLS.

Không ít GV LS ở trường PT đã nhận thức được DSVH là một nguồn tài liệu LS, một phương tiện dạy học có hiệu quả, cung cấp, bổ sung, cụ thể hóa kiến thức, tạo những biểu tượng LS sinh động, chính xác cho HS. Sử dụng DSVH còn phát huy năng lực hoạt động nhận thức độc lập, góp phần không nhỏ vào việc rèn luyện kĩ năng thực hành bộ môn, giáo dục tư tưởng, tình cảm đạo đức cho HS. Trong bối cảnh hiện nay, sử dụng DSVH trong DHLS ở trường PT, nhằm nâng cao chất lượng môn học là một việc làm cần thiết và khả thi. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều GV cho rằng rất khó sử dụng DSVH trong DHLS, vì thời gian dành cho môn LS quá ít, điều kiện vật chất của các trường PT còn nghèo nàn, kinh phí eo hẹp... Tỷ lệ GV chưa thực hiện một tiết DHLS tại thực địa DSVH còn khá cao (gần 90%), chưa trực tiếp hướng dẫn HS tham quan ngoại khóa tại DTLS còn nhiều (khoảng 50%). Thậm chí, không ít GV chưa tìm hiểu những DSVH ở quê hương mình. Hình thức và phương pháp sử dụng DSVH trong DHLS ở trường PT còn nghèo nàn, chủ yếu vẫn vẫn là dùng các tư liệu về di sản để minh họa các sự kiện trong bài học trên lớp và tổ chức tham quan ngoại khóa hằng năm tại các di sản gần trường. Công tác chuẩn bị cho một buổi tham quan, học tập tại di tích còn sơ sài, chưa đạt hiệu quả cao, chưa gây hứng thú cho HS.

Qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy HSPT rất hứng thú trong các giờ học LS tại thực địa, tham quan ngoại khóa và các hoạt động công ích xã hội tại DSVH. Tuy

nhiên, sự hiểu biết về DSVH của các em còn hạn chế. Có đến 60% HS không hiểu biết về các DTLS tiêu biểu của Thanh Hóa, như di sản đó được xây dựng từ bao giờ, phản ánh những sự kiện, nhân vật LS nào, dù chương trình, SGK LS có nhắc đến.

3. Một số biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị các DSVH trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay

1) Các trường cần thực hiện đầy đủ phân phối chương trình của Bộ, nhất là phần LS địa phương.

Mặt khác, để thực hiện các tiết học về tìm hiểu, tham quan DSVH ở địa phương theo quy định của chương trình, cần có những điều kiện vật chất, thời gian.

2) Đẩy mạnh việc biên soạn các tài liệu hướng dẫn giảng dạy, tham khảo về các DSVH tiêu biểu của đất nước, quê hương, tổ chức các hội thảo, các chuyên đề về sử dụng DSVH trong DHLS ở trường THCS.

3) Có sự giúp đỡ, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan ngành Văn hóa, đài phát thanh, truyền hình, các Ban Quản lí di tích - danh thắng... Các cơ quan này cần có những chương trình tham quan, học tập LS dành riêng cho HS THCS.

4) Trong chương trình, SGK LS đổi mới sắp tới, cần lựa chọn, giới thiệu nhiều hơn các nội dung LS văn hóa, nhất là về các DSVH tiêu biểu của nước ta và thế giới. □

(1) <http://www.vietnamtourism.gov.vn>, 26/8/2011.

(2) Phan Ngọc Liên (chủ biên) - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Thị Côi. **Phương pháp dạy học lịch sử**, tập 1. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2002.

(3) Nguyễn Thị Côi. **Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả di tích lịch sử ở trường phổ thông**, NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2006.

Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Thanh Hải. Báo cáo tổng kết đề tài KH&CN cấp Bộ "Sử dụng các di tích lịch sử - văn hóa trong di tích lịch sử ở trường THPT tỉnh Thanh Hóa", 2012.

SUMMARY

The subject of history in high school system plays a significant role in educating students the consciousness of respect, protect and promote the value of national cultural heritages as well as those of human race. Year by year, for various reasons, this function has not recognized. In the context of international integration nowadays, to perform this task more effectively, it is necessary to select, specify more cultural events in the schooling program, textbook content, and innovate teaching methods.